TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thành; ông Dương Ngọc Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Minh Chữ - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24 /2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Đình Đ, sinh 20/3/1994, tại xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình D và bà Phạm Thị T; bị cáo là con đầu trong gia đình có 03 anh em, chưa có vợ, con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 06/6/2018, Lê Đình Đ bị Công an huyện Y, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), hiện nay Lê Đình Đ chưa chấp hành xong hình phạt.

Ngày 11/01/2021, Lê Đình Đ bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng. Ngày 12/01/2023 Lê Đình Đ chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Giấy chứng nhận số 10/GCN – CSCNMT2 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Thanh Hóa.

Bị tạm giữ ngày 12/5/2023, tạm giam từ ngày 17/5/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện C. Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Đình D1, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Đ, xã C, huyện

C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 10/5/2023, Lê Đình Đ đi bộ trong thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa với mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày khi đi qua gia đình anh Trần Văn T1. Đ nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh, BKS: 36L1-038.41 của anh Lê Đình D1 để trong sân nhà anh T1, Đ quan sát xung quanh không có người trông coi, nên đã đi lại vị trí chiếc xe BKS: 36L1-038.41, Đ dùng tay giật dây điện ở cổ xe và đạp khởi động nổ máy để đi về nhà. Đến 20 giờ 05 phút, ngày 12/5/2023, Lê Đình Đ điều khiển chiếc xe mô tô BKS: 36L1-038.41 đi lên thị trấn P, huyện cẩm T2 để tìm nơi tiêu thụ thì bị Tổ tuần tra Công an huyện C phát hiện bắt giữ.

- Tại bản Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 16/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh-đen-bạc, BKS 36L1-038.41 trị giá tại thời điểm bị chiếm đoạt là 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

- Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE anpha, màu sơn: Xanh-đen-bạc, BKS: 36L1-038.41 là tài sản của anh Lê Đình D1. Ngày 17/5/2023 Cơ quan CSĐT huyện C đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh D1.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã truy tố bị cáo Lê Đình Đ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 - BLHS xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung; Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không xem xét; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Đình Đại thừa n đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Lê Đình D1 trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo và nội dung bản cáo trạng và không có yêu cầu đề nghị gì

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo Lê Đình Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ, ngày 10/5/2023, lợi dụng anh Lê Đình D1 dựng chiếc xe máy Honda Wave Alpha, màu xanh, BKS: 36L1-038.41 ở trong sân gia đình anh Trần Văn T1 thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa, để đi làm, xe máy không có người trông coi, Lê Đình Đ đã dùng tay giật dây điện ở cổ xe và đạp khởi động nổ máy để đi xe về nhà cất giấu, đến ngày 12/5/2023, Đ điều khiển xe máy lên thị trấn P, huyện C để tìm nơi tiêu thụ thì bị bắt giữ. Trị giá chiếc xe mô tô là 7.500.000đ. Hành vi của bị cáo Lê Đình Đ đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", hiện chưa chấp hành nộp phạt. Ngày 12/01/2023, bị cáo mới chấp hành xong thời gian 24 tháng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, trở về đia phương không chịu tu chí cải tạo để hòa nhập cộng đồng mà lại tiếp tục phạm tội Trộm cắp tài sản gây tâm lý hoang mang, dư luận bất bình trong cộng đồng dân cư. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: anh Lê Đình D1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì nữa nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình Đ 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 12/5/2023.

Về án phí: Bị cáo Lê Đình Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- VKSND Huyện Cẩm Thủy;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện Cẩm Thủy;
- CQTHAHS Công an huyện Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thủy;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh